

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SƠN LA  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2019/HS-ST

Ngày 16-10-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Bạ và ông Quảng Văn Hạc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Ngân Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

**Phạm Văn L** (tên gọi khác: Phạm Xuân L ), sinh ngày 03 tháng 5 năm 1956 tại huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 9, phường Quyết Th, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Bán vé xổ số; trình độ văn hóa (học vấn): 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm Văn L, sinh ngày 1930 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1930; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1957 và 02 con (con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1987); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2019 đến ngày 10/7/2019 thay đổi bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1 - Anh Đèo Văn Q, sinh năm 1998. Nơi ĐKHKT: Bản C, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; tạm trú: Bản D, xã Chiềng Ng, thành phố Sơn La. Có ý kiến xin xét xử vắng mặt.

2 - Anh Lò Văn Tr, sinh năm 1998. Nơi ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã Chiềng Ng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có ý kiến xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 55 phút ngày 04/7/2019, tổ công tác Đội cảnh sát hình sự - Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã Chiềng Ng, thành phố Sơn La, đã phát hiện bắt quả tang Phạm Văn L (Phạm Xuân L) đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Đèo Văn Q và Lò Văn Tr.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng), thu giữ của Phạm Văn L (Phạm Xuân L), trong đó: 1.000.000đ (một triệu đồng) thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên phải L đang mặc và 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ tại tay trái L, L khai là tiền vừa bán số lô cho Q và Tr.

- Số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) thu giữ tại túi quần sau bên phải của Đèo Văn Q (Q khai là tiền thừa L trả lại cho Q sau khi mua số lô).

- 01 (một) mảnh giấy màu nâu kích thước 6,7 x 8cm mặt trước có ghi "xổ số Lô tô Sơn La 5.000đ", mặt sau có ghi "Quyền 23,32,28,82=10" (thu giữ trên mặt bàn bán vé xổ số của Phạm Văn L (Phạm Xuân L).

- 01 (một) mảnh giấy màu nâu kích thước 6,7 x 8cm mặt trước có ghi "xổ số kiến thiết miền Bắc 10.000đ", mặt sau ghi "08,80=20k; 15, 51, 67, 76, 68 = 20k; 37, 47, 57, 77= 10k" (thu giữ trên mặt bàn bán vé xổ số của Phạm Văn L (Phạm Xuân L).

- 01 (một) chiếc bút nước màu xanh, vỏ nhựa màu trắng xanh, dài 14,3 cm, trên nắp bút có kí hiệu AH - 801A (thu giữ trên mặt bàn bán vé xổ số của Phạm Văn L (Phạm Xuân L).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) khai nhận hành vi phạm tội như sau: Lộc mở đại lý bán lẻ vé xổ số và lô tô tại khu vực bản Híp, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Thấy việc bán vé xổ số không có thu nhập cao nên Lộc đã bán cả số lô trái phép cho khách để thu lợi, việc thanh toán trúng thưởng do bị cáo tự chi trả cho khách với hình thức: Số lô là khách mua một cặp 02 số tự nhiên bất kỳ trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99 (1 điểm lô khách mua phải trả 23.000đ), nếu 02 số đó trùng với 02 số hàng chục và hàng đơn vị của một trong tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết miền bắc ngày hôm đó thì mỗi giải trùng người mua được trả 80.000đ (tám mươi nghìn đồng). Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/7/2019, Phạm Văn L (Phạm Xuân L) đang ngồi bán vé xổ số tại bản Híp, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La thì Lò Văn Tr và Đèo Văn Q đến hỏi mua số lô, Lộc đồng ý. Q mua các số lô 23; 32; 28; 82 mỗi số lô 10 điểm, tổng số tiền Q thanh toán cho Lộc là 920.000đ (chín trăm hai mươi nghìn đồng), L dùng bút nước màu xanh, vỏ nhựa màu trắng xanh, có kí hiệu AH - 801A ghi lại các số lô đã bán cho Q vào một mảnh giấy và đưa cho Q. Q đưa cho Lộc 1.000.000đ (một triệu đồng), L nhận tiền cất vào túi áo ngực phía trước, bên phải đang mặc trên người và lấy 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) có sẵn trong túi quần bên phải đang mặc trả cho Q. Tiếp đó,

Trung mua các số lô 08; 80; 15; 51; 67; 76; 68 mỗi số 20 điểm, mua các số lô 37; 47; 57; 77 mỗi số 10 điểm, tổng số tiền Tr thanh toán cho Lộc là 4.140.000đ (bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng), L ghi lại các số lô đã bán cho Tr vào mảnh giấy và đưa cho Tr. Tr lấy trong người ra số tiền 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng) đưa cho L, L đang cầm tiền bên tay trái, chưa kịp trả lại tiền thừa cho Tr thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát Hình sự - Công an thành phố Sơn La phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 05/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số tiền 5.280.000đ thu giữ của Phạm Văn L (Phạm Xuân L) và Đèo Văn Q.

Tại Kết luận số 1260 ngày 12/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận số tiền 5.280.000đ thu giữ của Phạm Văn L (Phạm Xuân L) và của Đèo Văn Q là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 116/CT-VKS, ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, truy tố bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu nâu kích thước 6,7 x 8cm mặt trước có ghi "xổ số Lô tô Sơn La 5.000đ", mặt sau có ghi "Quyền 23,32,28,82=10"; 01 (một) mảnh giấy màu nâu kích thước 6,7 x 8cm mặt trước có ghi "xổ số kiến thiết miền Bắc 10.000đ", mặt sau ghi "08,80=20k; 15, 51, 67, 76, 68 = 20k; 37, 47, 57, 77= 10k"; 01 (một) chiếc bút nước màu xanh, vỏ nhựa màu trắng xanh, dài 14,3 cm, trên nắp bút có kí hiệu AH - 801A.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 5.060.000đ (năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Phạm Văn L (Phạm Xuân L).

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) 01 chứng minh nhân dân số 050306870 mang tên Phạm Văn L và số tiền 80.000 đ (tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trả lại cho Đèo Văn Q số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Đèo Văn Q.

Trả lại cho Lò Văn Tr số tiền 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ trên tay bị cáo L (bị cáo chưa kịp trả lại cho Lò Văn Tr).

Đối với Đèo Văn Q, Lò Văn Tr đã có hành vi mua số lô với số tiền của mỗi người dưới 5.000.000 đồng. Quá trình điều tra đã làm rõ Q, Tr chưa bị xử phạt hành chính hay bị kết án về tội quy định tại các Điều 321, 322 theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do vậy, ngày 11/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q và Tr là đúng quy định pháp luật.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đèo Văn Q và anh Lò Văn Tr đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến tham gia phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của anh Q, anh Tr không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 04/7/2019, Phạm Văn L (Phạm Xuân L) đã thực hiện hành vi bán số lô trái phép cho Đèo Văn Q và Lò Văn Tr để thu lợi bất chính, với tổng số tiền là 5.060.000đ (năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

Xét tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 05 phút ngày 04/7/2019 cùng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 1260 ngày 12/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La; Lời khai của Đèo Văn Q và Lò Văn Tr.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Cà Văn X, sinh năm 1969, trú tại bản H, xã Chiềng Ng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi sử dụng kết quả mở thưởng hàng ngày của số xổ Miền Bắc, ghi số lô được thua bằng tiền, nhằm mục đích tư lợi với tổng số tiền 5.060.000 đồng của bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) đã phạm vào tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thực hiện do lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an ninh trật tự xã hội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cân nhắc về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông Phạm Văn L (bố đẻ của bị cáo) là người có công với cách mạng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo, bị cáo có điều kiện về kinh tế nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với số tiền 5.060.000,đ (năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) thu giữ của Phạm Văn L (Phạm Xuân L), quá trình

điều tra xác định nguồn gốc số tiền là do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, điểm b khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với số tiền 80.000,đ (tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Đèo Văn Q, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Q không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả cho anh Q, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với số tiền 80.000,đ (tám mươi nghìn đồng) của bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) thu giữ trong số tiền 5.200.000 đồng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả cho bị cáo, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với số tiền 60.000,đ (sáu mươi nghìn đồng) bị cáo Lộc chưa kịp trả lại cho anh Lò Văn Tr, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Tr không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả cho anh Tr, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01 (một) mảnh giấy màu nâu kích thước 6,7 x 8cm mặt trước có ghi "xổ số Lô tô Sơn La 5.000đ", mặt sau có ghi "Quyền 23,32,28,82=10"; 01 (một) mảnh giấy màu nâu kích thước 6,7 x 8cm mặt trước có ghi "xổ số kiến thiết miền Bắc 10.000đ", mặt sau ghi "08,80=20k; 15, 51, 67, 76, 68 = 20k; 37, 47, 57, 77= 10k"; 01 (một) chiếc bút nước màu xanh, vỏ nhựa màu trắng xanh, dài 14,3 cm, trên nắp bút có kí hiệu AH - 801A thu giữ của Phạm Văn L (Phạm Xuân L) quá trình điều tra xác định là đồ vật các đối tượng sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 050306870 mang tên Phạm Văn L quá trình điều tra xác định là giấy tờ tùy thân của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với Đèo Văn Q và Lò Văn Tr đã có hành vi ghi lô chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q và Tr là có căn cứ pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L (Phạm Văn L ) 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 5.060.000đ (năm triệu không trăm sáu nghìn đồng) được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì màu trắng kích thước 15,7cm x 23cm, mặt trước phong bì có in và ghi các dòng chữ: "CÔNG AN TỈNH SƠN LA"; "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"; "Số:.../..."; "Kính gửi...", "Số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) trong vụ Phạm Văn L (Phạm Xuân L) và đồng bọn đánh bạc, xảy ra tại bán Híp, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn la, tỉnh Sơn La", mặt sau phong bì dán 01 băng niêm phong có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH SƠN LA - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và họ tên, chữ ký của Lò Văn Thanh và Lê Hoàng Long, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy màu nâu kích thước 6,7 x 8cm mặt trước có ghi "xổ số Lô tô Sơn La 5.000đ", mặt sau có ghi "Quyền 23,32,28,82=10"; 01 (một) mảnh giấy màu nâu kích thước 6,7 x 8cm mặt trước có ghi "xổ số kiến thiết miền Bắc 10.000đ", mặt sau ghi "08,80=20k; 15, 51, 67, 76, 68 = 20k; 37, 47, 57, 77= 10k"; 01 (một) chiếc bút nước màu xanh, vỏ nhựa màu trắng xanh, dài 14,3 cm, trên nắp bút có kí hiệu AH - 801A được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì viền xanh đỏ, mặt trước phong bì ghi: " 01 (một) chiếc bút + 02 (hai) mảnh giấy tạm giữ trên bàn bán xổ số của Phạm Văn L ngày 04/7/2019", mặt sau phong bì dán 01 giấy niêm phong, trên giấy dán niêm phong có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L): 01 (Một) tờ chứng minh nhân dân số 050306870 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 04/3/2014 mang tên Phạm Văn L và số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì màu trắng kích thước 15,7cm x 23cm, mặt trước phong bì có in và ghi các dòng chữ: "CÔNG AN TỈNH SƠN LA"; "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"; "Số:.../..."; "Kính gửi...", "Số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) trong vụ Phạm Văn L (Phạm Xuân L) và đồng bọn đánh bạc, xảy ra tại bán Híp, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn la, tỉnh Sơn La", mặt sau phong bì dán 01 băng niêm phong có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH SƠN LA - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và họ tên, chữ ký của Lò Văn Thanh và Lê Hoàng Long, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho anh Đèo Văn Q: Số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) được

niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì màu trắng kích thước 15,7cm x 23cm, mặt trước phong bì có in và ghi các dòng chữ: "CÔNG AN TỈNH SƠN LA"; "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"; "Số:../..."; "Kính gửi...", "Số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) tạm giữ của Đèo Văn Quyền", mặt sau phong bì dán 01 băng niêm phong có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH SƠN LA - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và họ tên, chữ ký của Lò Văn Thanh và Lê Hoàng Long, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn

Trả lại cho anh Lò Văn Tr: Số tiền 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng) được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì màu trắng kích thước 15,7cm x 23cm, mặt trước phong bì có in và ghi các dòng chữ: "CÔNG AN TỈNH SƠN LA"; "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"; "Số:../..."; "Kính gửi...", "Số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) trong vụ Phạm Văn L (Phạm Xuân L) và đồng bọn đánh bạc, xảy ra tại bán Híp, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn la, tỉnh Sơn La", mặt sau phong bì dán 01 băng niêm phong có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH SƠN LA - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và họ tên, chữ ký của Lò Văn Thanh và Lê Hoàng Long, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/9/2019 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).*

*Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Phạm Văn L (Phạm Xuân L) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn L (Phạm Văn L ) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/10/2019); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đèo Văn Q, anh Lò Văn Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Phượng**